TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THNH PHỐ H NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **467**/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14/12/2021
V/v: *Ly hôn.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THNH PHỐ H NỘI

- ***THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Tiến Lợi**

Bà Nguyễn Thị Liên

- ***Thư ký phiên tòa:*** **Bà Nguyễn Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:*** **Ông Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 410/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- **Nguyên Đơn:** Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1994.

Trú tại: thôn Sinh Liên, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, H Nội.

- **Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994.

Trú tại: thôn Hòa Xá, xã Đồng Phú, huyện Chương Mỹ, H Nội.

Nguyên đơn, Bị đơn: Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN THẤY:

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Đ tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 14/11/2017 tại UBND xã Đồng Phú, huyện Chương Mỹ. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau tại thôn Hòa Xá, xã Đồng Phú. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn từ tháng 4/2020. Anh Đ luôn đe dọa và đòi sát hại chị H. Gia đình hai bên đã tác động và chị H đã về để vợ chồng hòa giải nhưng vẫn

không tHnh. Năm 2021, anh Đ tiếp tục đe dọa chị H. Nay chị H cảm thấy không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng với anh Đ nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Theo Bản tự khai và trong quá trình làm việc - Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ và chị H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 14/11/2017 tại UBND xã Đồng Phú, huyện Chương Mỹ. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau tại thôn Hòa Xá, xã Đồng Phú. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn từ tháng 4/2020. Chị H nộp đơn xin ly hôn, anh Đ đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Ý kiến của đương sự tại phiên tòa:

Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận ý kiến.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, Bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào ý kiến, quan điểm của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Lê Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ. Về con chung: Không có. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ đang cư trú tại thôn Hòa Xá, xã Đồng Phú, huyện Chương Mỹ, H Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn, Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ theo Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến Hnh xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Phú, huyện Chương Mỹ, H Nội năm 2017 nên hôn nhân giữa chị H và anh Đ là hôn nhân hợp pháp. Trên cơ sở

lời khai của chị H và anh Đ: vợ chồng không có cùng quan điểm sống, không hợp nhau dẫn đến mâu thuẫn. Tuy nhiên, vợ chồng vẫn cố gắng hòa giải để chung sống nhưng không được. Hiện, vợ chồng đã ly thân. Trước yêu cầu của chị H xin ly hôn, anh Đ đồng ý ly hôn. Yêu cầu của chị H xin ly hôn anh Đ là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Vợ chồng anh Đ và chị H không có con chung.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0075461 ngày 08/11/2021 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Chương Mỹ, H Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Lê Thị Thu H, anh Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tp. H Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Đồng Phú, huyện Chương Mỹ, TP H Nội (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tưởng Ngọc Tuấn